



BẢN TIN TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ

Nhà đầu tư

INVESTORS BULLETIN

DPM
Quý 4 năm 2016

Thông tin cơ bản:

- Mã chứng khoán: DPM (HoSE)
- Ngày niêm yết: 05/11/2007
- Sở hữu của khối ngoại: 21,51%
(ngày 19/12/2016)
- Room tối đa cho khối ngoại: 49%
- Số lượng cổ phiếu lưu hành: 391.334.260
- Tỷ lệ chi trả cổ tức (tiền mặt) năm 2016: 3.000 đồng/cổ phiếu
(Đã trả đợt 01 ngày 22/12/2016: 2.000 đồng/cổ phiếu)

Cơ cấu cổ đông (ngày 30/11/2016):

- PetroVietnam: 59,59%
- Deutsche Bank AG London: 3,09%
- Market Vector Vietnam ETF: 2,30%
- Norges Bank: 1,82%
- GIC: 1,78%
- Cty CP Lương thực vật tư NN Đak lak: 1,15%
- Cty CP Vật tư lương thực Nghệ An: 1,02%
- Khác: 29,25%

I. THÔNG điệp gửi NHÀ ĐẦU TƯ

Chúng ta vừa trải qua những ngày cuối cùng của năm tài chính 2016. Một năm với nhiều khó khăn, thách thức được lường trước và thực tế đã diễn ra khá đúng với dự liệu. Có thể nói năm 2016 là năm khó khăn nhất từ trước tới nay khi thị trường phân bón trong nước phải cạnh tranh khốc liệt với các loại phân bón nhập khẩu giá rẻ trong khi thời tiết những tháng đầu năm diễn biến bất lợi.

Trong năm 2016, năng lực quản lý, điều hành mảng sản xuất của Tổng công ty tiếp tục thể hiện thế mạnh vượt trội và chúng ta không gặp nhiều khó khăn để duy trì thành tích sản xuất liên tục, an toàn nhằm tối đa sản lượng, thường xuyên đạt và vượt kế hoạch hàng tháng. Chúng ta đã khởi đầu thuận lợi với Quý 1 hoàn thành tốt và vượt mức kế hoạch lợi nhuận. Tuy nhiên, hoàn thành chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận cả năm là những thách thức thực sự khi giá khí và giá Urea diễn biến bất lợi ở các quý tiếp theo. Cụ thể:

Giá khí: Kể từ Quý 2 đến hết năm, giá khí đã tăng lên đáng kể và duy trì ở mức bình quân cao hơn quý 1, tăng dần đều tới Q4/2016 tuy nhiên không cao hơn 2015. Giá khí trung bình cả năm 2016 ước khoảng 3.88USD/MMBTU, giảm khoảng 16% so với năm 2015.

Giá Urea: Giá phân Urea trung bình cả năm 2016 chỉ đạt mức 6.048 đ/kg, giảm 17% so với năm 2016 khiến doanh thu từ mảng Urea Phú Mỹ chỉ ở mức 5.021 tỷ đồng. Mặc dù ở tháng cuối năm, giá Urea đã bắt đầu hồi phục nhưng vẫn tạo áp lực lớn đến kết quả kinh doanh cả năm của Tổng công ty.

Các dự án trọng điểm đang được triển khai theo kế hoạch: Tổng công ty tiếp tục hiện thực hóa kế hoạch, lộ trình cụ thể nhằm triển khai chiến lược phát triển đã được ĐHĐCĐ thông qua. Dự án NH3 – NPK Phú Mỹ đã trải qua giai đoạn quan trọng ban đầu và bước sang giai đoạn đẩy mạnh tiến độ thi công, xây lắp nhằm hoàn thành đúng tiến độ vào cuối năm 2017.

Kết quả hoạt động năm 2016 đặt ra thách thức lớn đối với Ban lãnh đạo Tổng công ty trong việc hoạch định kế hoạch 2017 và nó không vượt ra ngoài các mục tiêu và nhiệm vụ chính: quản trị và điều hành hiệu quả trong sản xuất, bán hàng; quản lý, kiểm soát chi phí giá thành sản xuất và tiết giảm chi phí; thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng dự án đầu tư trọng điểm NH3 – NPK Phú Mỹ.

Chúng ta hy vọng rằng sự chứng lại về kết quả doanh thu, lợi nhuận của năm 2016 và 2017 sẽ là cơ hội để Tổng công ty rà soát, cải tiến toàn bộ hệ thống nhằm chuẩn bị cho sự bứt phá và phát triển mới trong những năm tới.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ ƯỚC THỰC HIỆN CẢ NĂM 2016:

1. Sản lượng sản xuất:

Đạm Phú Mỹ: đạt 635.558 tấn, đạt 106% kế hoạch 9 tháng đầu năm và 79% kế hoạch năm, tăng 6% so với cùng kỳ 2015 (năm 2015 Nhà máy Đạm Phú Mỹ thực hiện bảo dưỡng tổng thể từ ngày 26/5 – 20/6/2015). Ước thực hiện cả năm đạt 817.000 tấn, vượt 2% kế hoạch năm.

UFC85/AF37: đạt 7.061 tấn, đạt 71% kế hoạch 9 tháng đầu năm và 52% kế hoạch năm. Ước thực hiện cả năm đạt 10.239 tấn.

2. Sản lượng kinh doanh:

Đạm Phú Mỹ: lũy kế 9 tháng 2016 là 644.362 tấn, đạt 104% kế hoạch 9 tháng và 78% kế hoạch năm, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2015. Ước thực hiện cả năm đạt 830.000 tấn, đạt 100% kế hoạch năm, giảm 1% so với năm trước.

Diễn biến giá bán Đạm Phú Mỹ: tiếp tục chu kỳ giảm giá của các quý trước đó, giá Đạm Phú Mỹ trong Quý III/2016 giảm 4% so với Quý II/2016 và giảm 21% so với cùng kỳ năm 2015 do nguồn cung phân bón nhập khẩu giá thấp, đặc biệt là Ure Trung Quốc, Indonesia xâm nhập vào các khu vực trọng điểm với khối lượng lớn trong khi nhu cầu đang giảm dần theo tình hình mùa vụ tại các khu vực. Giá Đạm Phú Mỹ trung bình năm 2016 dự kiến là 6.048 đồng/kg, giảm khoảng 17% so với năm 2015.

Kinh doanh phân bón tự doanh: lũy kế 9 tháng 2016 là 274.357 tấn, tương đương 125% kế hoạch 9 tháng và đạt 97% kế hoạch năm. So với cùng kỳ năm 2015 thì sản lượng tự doanh 9 tháng đầu năm 2016 giảm 3%, tuy nhiên đây là kết quả đáng khích lệ trong bối cảnh thị trường năm 2016 có nhiều bất lợi, tình hình cạnh tranh khốc liệt với nguồn cung dồi dào của phân bón nhập khẩu giá rẻ trong khi nhu cầu sụt giảm do thời tiết hạn hán, lũ lụt và xâm nhập mặn trong các tháng đầu năm 2016. Sản lượng tiêu thụ cả năm 2016 ước đạt 353.000 tấn, đạt 125% kế hoạch năm 2016, giảm 5% so với năm trước.

Kinh doanh NH3: đạt 26.448 tấn, tương đương 181% KH 9 tháng đầu năm và 132% KH năm, tăng 33% so với cùng kỳ 2015. Sản lượng tiêu thụ cả năm 2016 ước đạt 32.707 tấn, tăng 26% so với năm 2015.

Kinh doanh UFC85: đạt 2.409 tấn, tương đương 37% KH 9 tháng đầu năm và 25% KH năm 2016. Sản lượng tiêu thụ cả năm ước đạt 4.617 tấn, hoàn thành 49% kế hoạch (do 02 nhà máy phân đạm phía Bắc hoạt động không ổn định nên nhu cầu sử dụng UFC85 thấp hơn dự kiến, sản lượng này chưa tính phần kinh doanh trong giai đoạn chạy thử và phần sản lượng sử dụng cho sản xuất Urea tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ).

Hóa chất khác: Sản lượng kinh doanh hóa chất cả năm 2016 ước đạt 1.919 tấn, tương đương 78% kế hoạch năm (do giá giảm nên PVFCCo giảm sản lượng, đồng thời nhu cầu tìm kiếm thăm dò khai thác dầu khí vẫn thấp).

Xuất khẩu: lũy kế 9 tháng đầu năm xuất khẩu đạt 4.774 tấn Urea Phú Mỹ sang các thị trường Thái Lan và Đài Loan. Lượng Đạm Phú Mỹ xuất khẩu thấp do giá thế giới thấp hơn giá bán tại thị trường trong nước nên PVFCCo ưu tiên bán hàng tại thị trường nội địa để tối ưu hóa lợi nhuận.

3. Kết quả kinh doanh và các chỉ số tài chính:

Tổng doanh thu 9 tháng 2016 đạt 6.429 tỷ đồng, tương đương 81% kế hoạch năm (theo kế hoạch điều chỉnh), ước cả năm đạt 8.159 tỷ đồng, hoàn thành 103% kế hoạch năm (điều chỉnh), giảm 19% so với năm 2015.

Lợi nhuận trước thuế 9 tháng đạt 1.232 tỷ đồng, tương đương 89% kế hoạch năm (kế hoạch điều chỉnh), ước cả năm đạt 1.392 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch năm, giảm 26% so với năm 2015.

Doanh thu, lợi nhuận năm 2016 thấp hơn 2015 chủ yếu do giá bán các loại phân bón, hóa chất giảm sâu, giá bán Đạm Phú Mỹ và phân bón khác giảm 17% và 11%, giá bán NH3 giảm hơn 32% so với năm 2015.

Các chỉ số tài chính cơ bản của PVFCCo:

TT	Chỉ tiêu	9 tháng 2015	9 tháng 2016	% tăng/giảm
I.	CÁC HỆ SỐ VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI			
1	Suất sinh lời của tổng tài sản ROA (Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân)	11,61%	9,57%	-18%
2	Suất sinh lời của vốn chủ sở hữu ROE (Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu bình quân)	13,06%	11,57%	-11%
3	Lợi nhuận trước thuế / Doanh thu, thu nhập	19,06%	19,16%	1%
II.	CÁC HỆ SỐ VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
1	Hệ số thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả)	8,92	8,02	-10%
2	Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ phải trả ngắn hạn	7,03	7,39	5%
3	Hệ số thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/ Nợ phải trả ngắn hạn)	8,52	8,50	0%

Nhóm chỉ tiêu về khả năng thanh khoản: hệ số thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nhanh là 8,5 và 7,4 lần mặc dù có xu hướng giảm so với cùng kỳ nhưng luôn đảm bảo khả năng thanh toán của PVFCCo đối với các khoản nợ đến hạn.

Nhóm chỉ tiêu về khả năng sinh lợi: ROA và ROE 9 tháng đầu năm lần lượt là 9,57% và 11,57%, giảm lần lượt 18% và 11% so với cùng kỳ chủ yếu do lợi nhuận 9 tháng đầu năm 2016 thấp hơn so với cùng kỳ.

III. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG:

1. Thị trường phân bón trong nước:

Nguồn cung phân bón trong nước tiếp tục dồi dào và ổn định trong 9 tháng đầu năm

Sản lượng sản xuất Urea trong Quý 3/2016 giảm so với cùng kỳ năm 2015 do Nhà máy Đạm Hà Bắc và Đạm Ninh Bình dừng máy tương đối nhiều. Tuy nhiên, nguồn cung Urea trong nước vẫn dồi dào do Nhà máy Đạm Phú Mỹ và Đạm Cà Mau hoạt động sản xuất ổn định, thêm vào đó là

lượng tồn kho cao từ 6 tháng đầu năm 2016 cộng thêm lượng Urea nhập khẩu thời gian qua có dấu hiệu tăng đột biến.

Đối với các loại phân bón khác như NPK, DAP và Lân, do tồn kho trong những tháng đầu năm cao và lượng sản xuất trong nước ổn định nên đáp ứng đầy đủ cho nhu cầu sản xuất nông nghiệp trong cả nước.

Nhu cầu sử dụng phân bón ổn định

Nhu cầu tiêu thụ trong Quý 3/2016 tăng tập trung tại khu vực Tây Nguyên và Đông Nam Bộ do thời điểm này đã có mưa trên diện rộng, thời tiết thuận lợi cho việc chăm bón các loại cây công nghiệp như cao su, tiêu. Sau đó, nhu cầu giảm dần từ tháng 9. Tại khu vực miền Bắc, Quý 3 là giai đoạn thấp điểm nhất trong năm, giao dịch phân bón các loại chỉ diễn ra nhỏ lẻ đủ phục vụ nhu cầu rất thấp của bà con, giao dịch chủ yếu diễn ra tại khu vực Bắc Trung Bộ phục vụ cây công nghiệp. Nhu cầu tại khu vực Long An, Tây Ninh và đồng bằng Sông Cửu Long cũng không mấy khả quan do diện tích lúa vụ Hè Thu 2016 cơ bản đang ở vào giai đoạn thu hoạch. Một số diện tích lúa Thu Đông tại Long An xuống giống sớm, các khu vực còn lại dự kiến khoảng trung tuần tháng 9 sẽ bắt đầu xuống giống tập trung vụ Thu Đông.

Tình hình tồn kho vào cuối quý các loại phân bón tăng cao do nhu cầu sử dụng phân bón trong nước giảm mạnh cộng thêm nguồn cung nhập khẩu Urea từ Indonesia, Qatar liên tục đưa về làm thị trường trầm lắng hơn, không có lượng giao dịch lớn. Lượng tiêu thụ của các cửa hàng cầm chừng vì khu vực đã hết vụ, các Đại lý giảm giá bán để giải phóng hàng tồn kho và thu hồi nợ nhanh nhằm giảm rủi ro khi giá diễn biến xấu.

Ước tính, tổng nhu cầu sử dụng Urea năm 2016 của thị trường Việt Nam đạt 2 triệu tấn, giảm khoảng 4,76% so với năm 2015, trong khi NPK năm 2016 nhu cầu là 3,94 triệu tấn, tăng khoảng 1% so với năm 2015.

Nguồn cung Urea nhập khẩu đã tăng mạnh trong 10 tháng đầu năm 2016 so với cùng kỳ năm 2015

Lượng Urea nhập khẩu 10 tháng đầu năm đạt gần 494 nghìn tấn, trong đó tháng 8/2016 nhập khẩu Urea đạt mức cao nhất từ đầu năm với trên 76 nghìn tấn. Nguồn hàng nhập khẩu chủ yếu từ các nguồn cung giá rẻ như Indonesia, Malaysia, Trung Quốc, Qatar, Ả rập. Nhập khẩu Urea từ Trung Quốc trong 10 tháng đầu năm 2016 chiếm tỷ trọng 33,6%, giảm mạnh so với mức 52,6% trong năm 2015. Trong khi nhập khẩu Urea từ Malaysia và Indonesia trong 10 tháng đầu năm 2016 chiếm tỷ trọng lần lượt là 16,2% và 41,2%, tăng mạnh so với mức 14,2% và 38,1% cùng kỳ năm 2015.

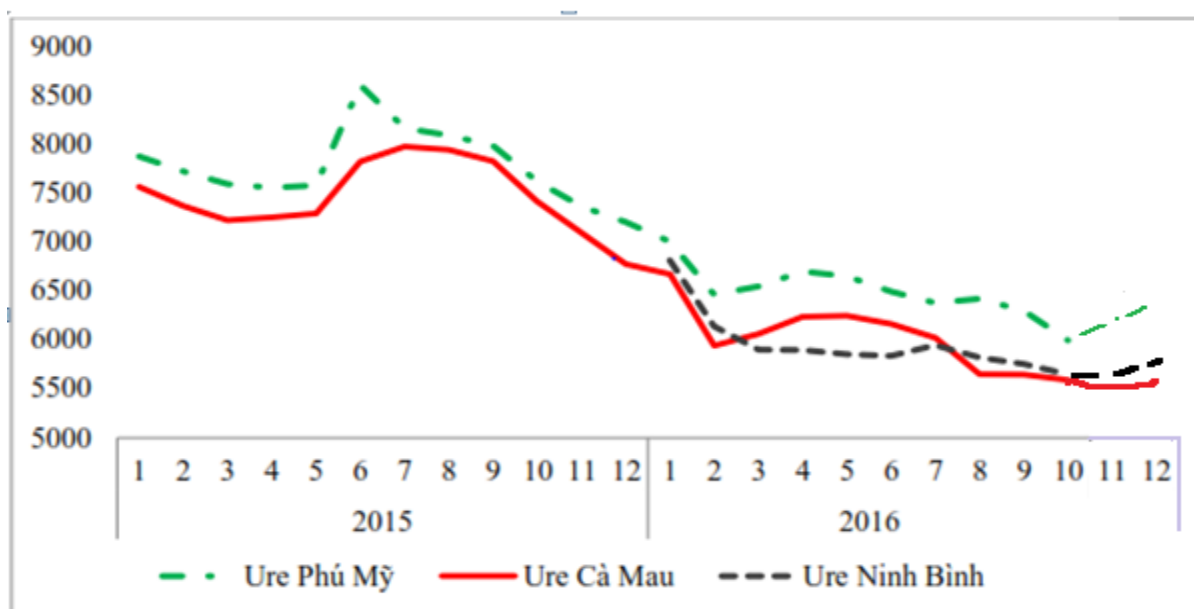
Giá phân bón vẫn ở xu thế giảm

Giá phân bón Urea tại hầu hết các khu vực chính liên tục giảm trong 9 tháng đầu năm 2016 đặc biệt là trong Quý 3 khi lượng phân nhập khẩu tiếp tục tăng càng tạo áp lực về giá. Trong 9 tháng đầu năm 2016, giá Urea suy giảm mạnh trong đó giá Đạm Phú Mỹ và Urea Cà Mau giảm từ 14 - 19% so với cùng kỳ. Thị trường DAP nội địa Việt Nam cũng tiếp tục trong xu hướng suy

giảm do nhu cầu phân bón ở mức thấp trong khi nhập khẩu vẫn gia tăng. Giá giao dịch NPK tại chợ Trần Xuân Soạn tiếp tục diễn biến suy giảm từ đầu năm, do giá phân bón đơn như Ure, Kali, DAP và giá nguyên liệu sản xuất NPK giảm mạnh cộng thêm nguồn cung ổn định.

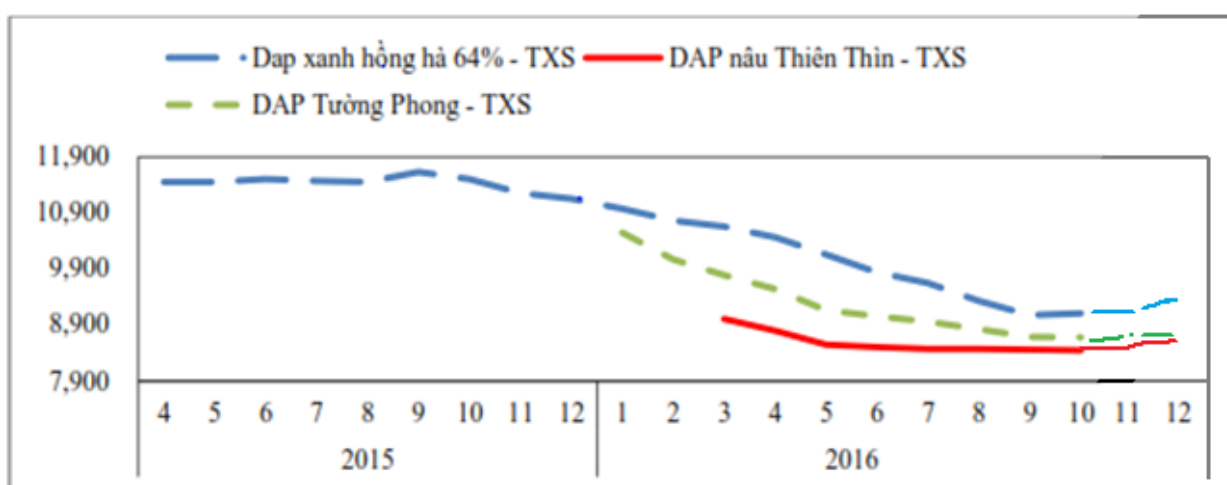
Ngoài ra, giá Kali bột trung bình tại tháng 10 giảm 6,8% so với trung bình tháng 1/2016. Tuy nhiên sự giảm giá không những không làm nhập khẩu chậm lại mà còn tiếp tục tăng với khối lượng lớn, ước tháng 10 đạt gần 94 nghìn tấn. Ước tính, khối lượng nhập khẩu 2 tháng cuối năm 2016 vào khoảng 70 nghìn tấn và lượng Kali nhập khẩu cả năm 2016 vào khoảng 900 nghìn tấn.

Biểu đồ 2: Giá Ure trong nước năm 2015 và năm 2016 (đơn vị: đồng/kg)



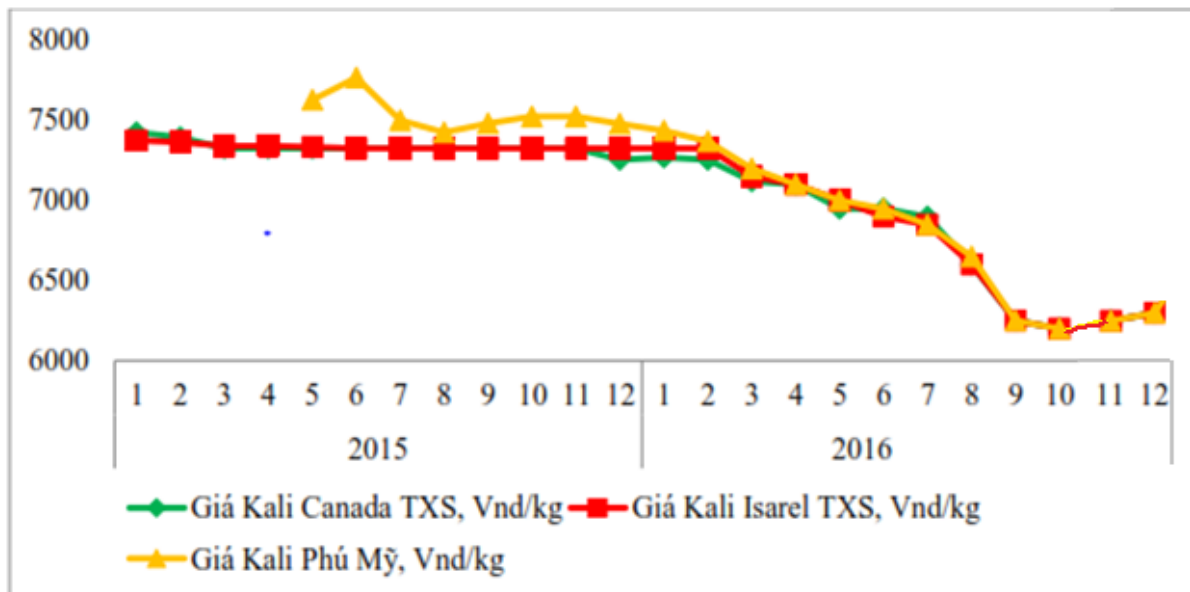
Nguồn: AgroMonitor, PVFCCo

Biểu đồ 3: Biểu đồ giá DAP năm 2015 và năm 2016 (đơn vị: đồng/kg)



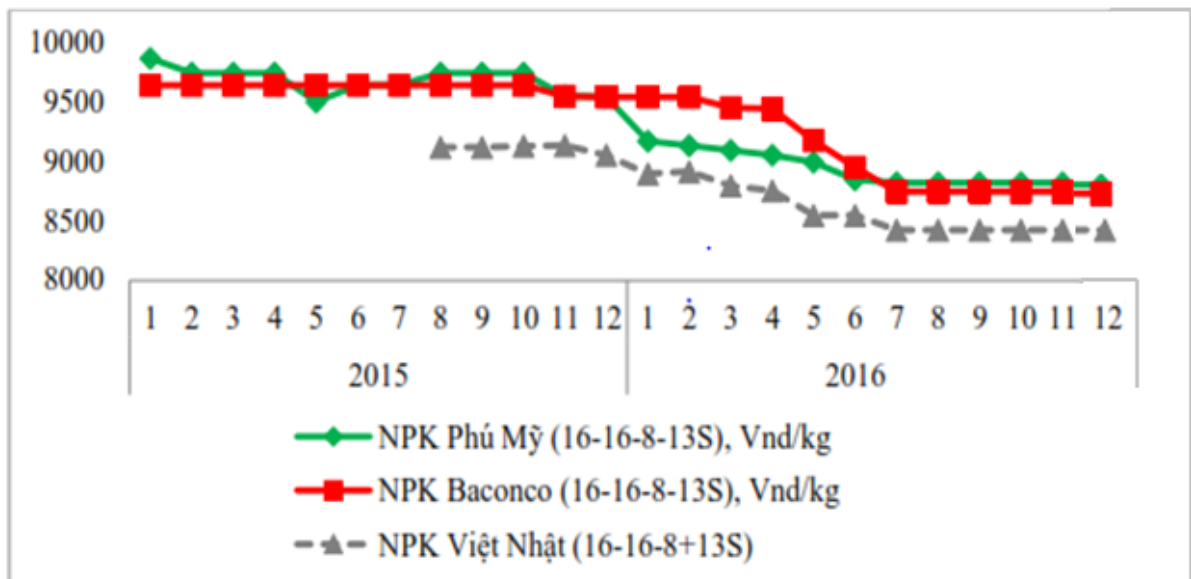
Nguồn: AgroMonitor, PVFCCo

Biểu đồ 4: Giá Kali năm 2015 và năm 2016 (đơn vị: đồng/kg)



Nguồn: AgroMonitor, PVFCCo

Biểu đồ 5: Giá NPK năm 2015 và năm 2016 (đơn vị: đồng/kg)



Nguồn: AgroMonitor, PVFCCo

2. Thị trường phân bón quốc tế:

Với nguồn cung dồi dào cùng với trợ lực là giá dầu tiếp tục ở mức thấp, nhu cầu yếu dần do yếu tố mùa vụ nên giá phân bón thế giới tiếp tục giảm 7% trong Quý 3/2016 so với cùng kỳ năm trước. Trong trung và dài hạn, thị trường tiếp tục giữ sự kỳ vọng giá phân bón thế giới tăng trở

lại khi chi phí đầu vào như dầu, khí, gas...quay đầu tăng giá. Ngoài ra, giá các mặt hàng nông sản nói chung tăng sẽ kéo theo nhu cầu phân bón và giá phân bón gia tăng.

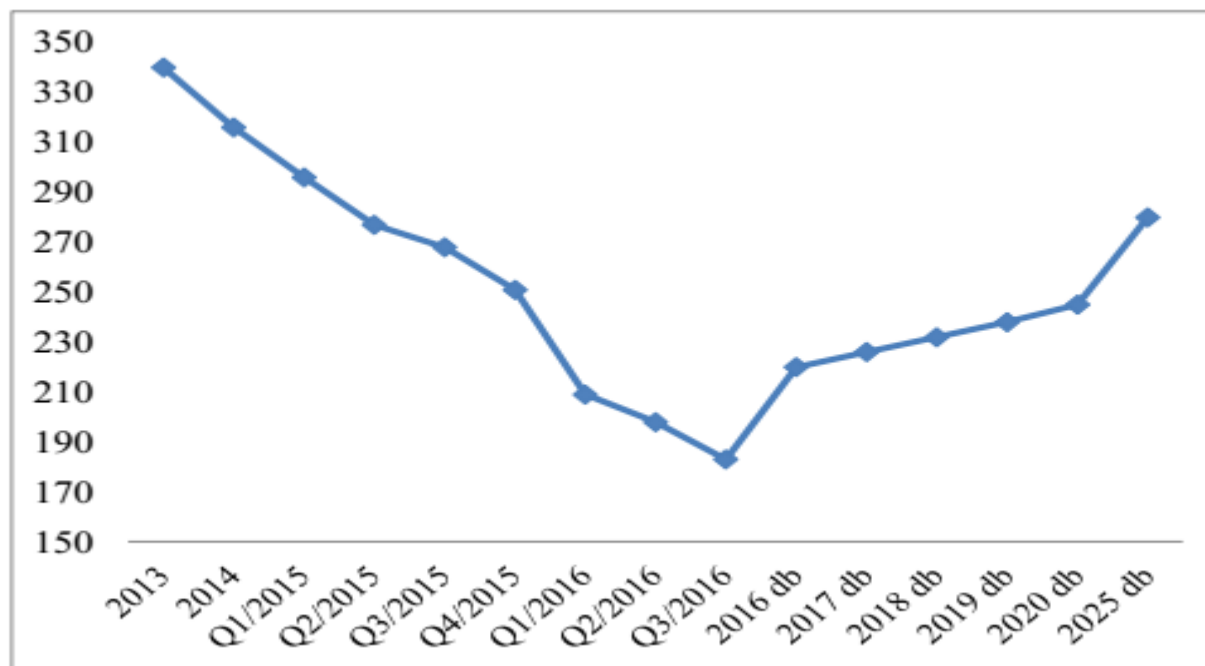
Thừa cung, giá Urea đang trong xu hướng giảm nhẹ

Trong tháng 8-9/2016, thị trường Urea thế giới đã ổn định và tăng nhẹ trở lại khi nhu cầu gia tăng mạnh mẽ tại thị trường Brazil. Trung bình Quý 3/2016, giá Urea trên thị trường thế giới vẫn suy giảm 7,6% so với Quý 2/2016.

Trong ngắn hạn, việc thị trường Trung Quốc kiểm soát nguồn cung Urea xuất khẩu để tránh giá giảm quá sâu, cùng với đó là nhu cầu hồi phục mạnh mẽ của thị trường Brazil, dự kiến tăng trưởng nhập khẩu bằng đường biển tại thị trường Mỹ sẽ phần nào giữ thị trường đứng ở mức tương đối cân bằng.

Trong dài hạn, áp lực nguồn cung Urea vẫn tiếp tục diễn ra, khi xuất khẩu của Trung Quốc vẫn tăng và việc mở rộng năng lực sản xuất tại Trung Quốc, Indonesia, Ả rập Saudi, Ai Cập, Ấn Độ... Dự kiến, tổng năng lực sản xuất Urea toàn thế giới năm 2016 sẽ ở mức khoảng 227 triệu tấn, tăng hơn so với con số 218 triệu tấn năm 2015. Trong khi đó, tổng nhu cầu sử dụng Urea không tăng tương ứng, năm 2015 là 169 triệu tấn và dự kiến năm 2016 là 173 triệu tấn. Một số nhà phân tích dự báo giá Urea thế giới năm 2017 sẽ tiếp tục chịu áp lực giảm giá do nguồn cung tăng cao hơn nhu cầu. Tuy nhiên năm 2018 nguồn cung có thể sẽ được điều chỉnh do không có nhiều nhà máy xây mới và một số nhà máy đóng cửa, qua đó giá Urea sẽ phục hồi và tăng trở lại.

Biểu đồ 5: Giá Ure (Black Sea, Bulk, Spot, Primarily Yuzhnyy, FOB), 2013 – Q3/2016 – dự báo 2025 (Đơn vị: USD/tấn, FOB)



Nguồn: AgroMonitor.

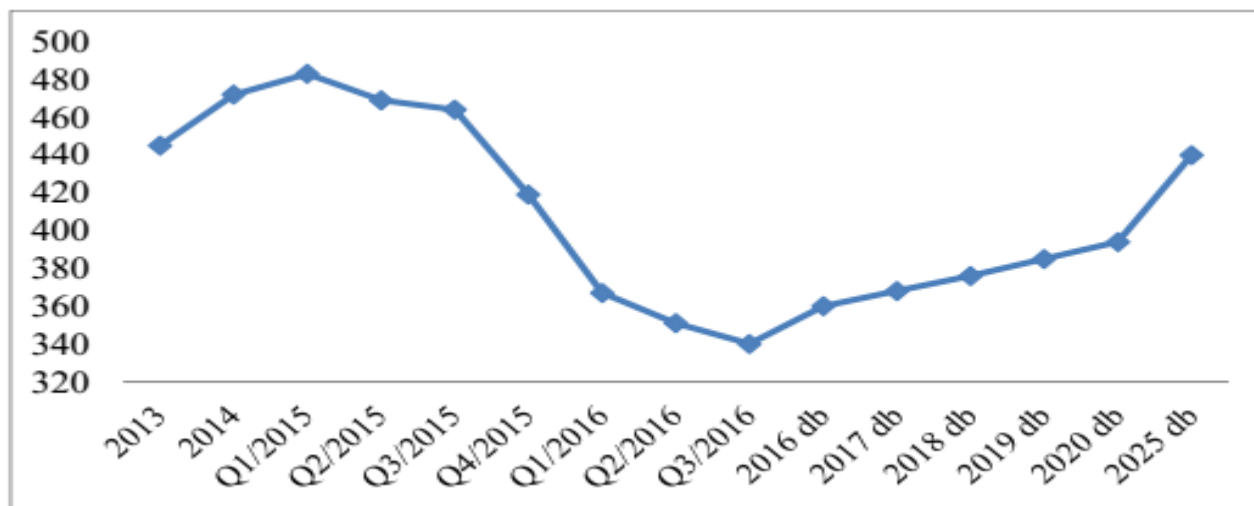
Giá DAP dự báo tăng nhẹ

Giá DAP thế giới trong Quý 3/2016 vẫn suy giảm 3% so với Quý 2/2016. Mặc dù nhu cầu tốt tại thị trường Nam Mỹ và thị trường Ấn Độ do bắt đầu vào vụ nhập khẩu nhưng việc gia tăng sản xuất nội địa tại Ấn Độ và sự chậm trễ trong chính sách trợ cấp của Chính phủ nước này cũng sẽ phần nào ảnh hưởng đến cung cầu. Trong khi đó, thị trường DAP thế giới vẫn ở trạng thái dư cung, với sự gia tăng nguồn cung từ Morocco trong tháng 12/2016 và Ả Rập Xê Út trong năm 2017.

Dự kiến tổng lượng cung Phosphate trong năm 2016 sẽ đạt mức 45,8 triệu tấn, tăng hơn so với mức 44,3 triệu tấn trong năm 2015, trong đó DAP sẽ chiếm khoảng 95% tổng công suất. Giao dịch nhập khẩu DAP thế giới năm 2016 dự kiến dao động trong khoảng 17-18 triệu tấn, tương đương mức giao dịch năm 2015. Ấn Độ, Pakistan, Mỹ Latinh, Úc là những nước có xu hướng gia tăng nhập khẩu DAP/MAP trong năm 2016, các thị trường còn lại nhu cầu nhập khẩu gần như không đổi.

Theo Credit Suisse, dư cung sẽ tiếp tục gây sức ép lên thị trường DAP trong dài hạn do nguồn cung từ OCP (Morocco) và Maaden (Saudi Arabia). Mới đây, tổ chức này đã hạ dự báo giá phân DAP giao ngay tại Tampa, Florida vào năm 2017 xuống còn 340 USD/tấn, giảm 40 USD/tấn so với dự báo trước đó, và giá năm 2018 sẽ giảm 30 USD/tấn, xuống còn 350 USD/tấn. Ngoài ra, các loại hóa chất giá rẻ như Sulphur và Ammonia được sử dụng trong chế biến đá phosphat thành phân DAP cũng tạo áp lực lên thị trường.

Biểu đồ 6: Giá DAP (Bulk, Spot, US Gulf, FOB), 2013 – Q3/2016 – dự báo 2025 (đơn vị: USD/tấn FOB)



Nguồn: Agromonitor.

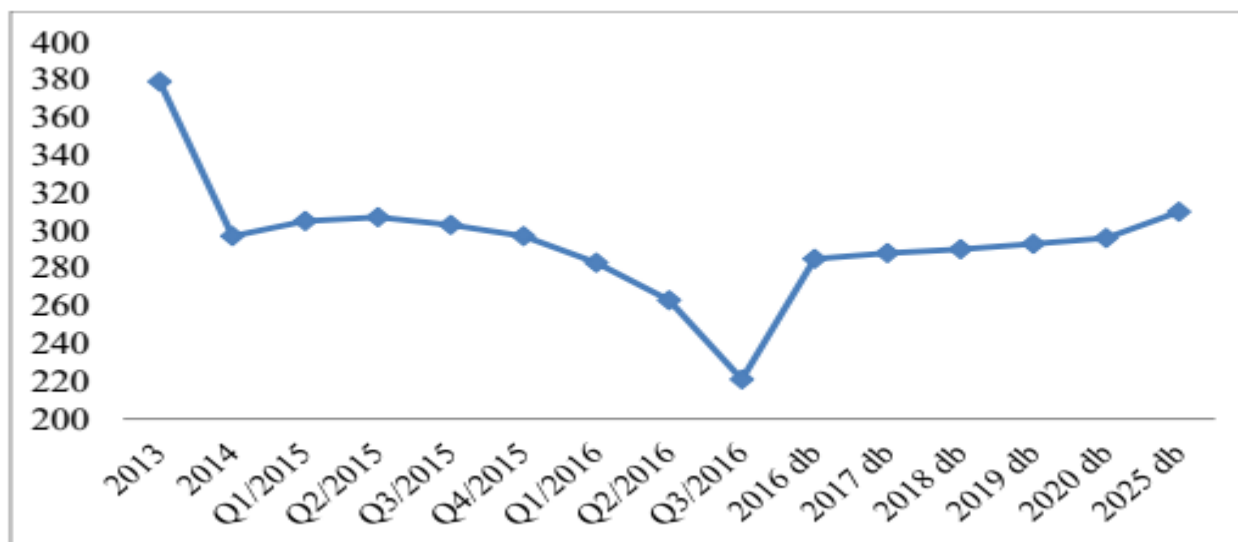
Giá Kali tiếp tục xu hướng giảm

Trong Quý 3/2016, thị trường Potash tiếp tục giảm tới 16% so với Quý 2/2016 sau khi đã giảm 7% trong Quý 2/2016. Thị trường giao dịch trầm lắng, sản xuất được cắt giảm khi một số mỏ cũng đóng cửa trong tình trạng thị trường dư cung.

Nhu cầu Kali yếu một phần do người mua chờ đợi việc quyết toán hợp đồng giữa người mua lớn và Công ty Belarus Potash Company. Một số hợp đồng được ký kết với Ấn Độ cuối tháng 6/2016 với mức giá 227 USD/tấn CFR và với Trung Quốc (thị trường mua Kali lớn nhất) vào tháng 7/2016 với mức giá 219 USD/tấn FOB, giảm 96 USD/tấn so với năm trước. Các hợp đồng khác kỳ vọng sẽ được ký trong ngắn hạn tới đây khi nhu cầu theo chiều hướng tăng trở lại.

Tuy nhiên, xu hướng chính của thị trường vẫn theo chiều hướng dư cung, khi năng lực sản xuất tiếp tục được cải thiện và từ một số dự án “Greenfield” mới tại thị trường Canada, Nga và Belarus.

Biểu đồ 8: Giá Potassium Chloride (Spot, Vancouver, FOB), 2013 – Q3/2016 – dự báo 2025 (đơn vị: USD/tấn FOB)



Nguồn: Agromonitor.

3. Kết quả sản xuất kinh doanh hóa chất:

Bức tranh kinh tế Việt Nam 9 tháng đầu năm 2016 đã có những tín hiệu vui nhưng tăng trưởng vẫn thấp so với cùng kỳ năm ngoái do nền kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm tiếp tục có ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế Việt Nam. Tăng trưởng thương mại đạt mức thấp, giá dầu thô và nông sản giảm mạnh, cùng với hạn hán, thiên tai do tác động của biến đổi khí hậu. Trong bối cảnh đó, PVFCCo tiếp tục nỗ lực và đạt kết quả tích cực trong mảng sản xuất và kinh doanh hóa chất. Cụ thể:

Sản lượng tiêu thụ NH₃ tăng mạnh

Tính đến hết tháng 9/2016, PVFCCo đã tiêu thụ được 26.448 tấn NH₃, đạt 181% kế hoạch 9 tháng và 132% kế hoạch năm. Ước sản lượng tiêu thụ NH₃ cả năm đạt 32.707 tấn, tăng 26% so với năm trước.

Năm 2017, Nhà máy Đạm Phú Mỹ sẽ dừng bảo dưỡng khoảng một tháng và Xưởng NH3 bắt đầu cung cấp nguyên liệu để chạy thử Nhà máy NPK nên PVFCCo dự kiến đặt kế hoạch kinh doanh NH3 khoảng 10.000 tấn cho cả năm 2017.

Thị trường NH3 ổn định, nguồn cung trong nước tăng

Trong bối cảnh nguồn cung gia tăng mạnh, giá NH3 phải chịu áp lực rất lớn và bắt đầu chuyển sang xu hướng giảm giá liên tục từ giữa năm cho đến nay, nhất là khi triển vọng kinh tế thế giới vẫn tương đối ảm đạm và không thể đáp ứng những thách thức của tình trạng mất cân đối cung cầu trong thương mại NH3 toàn cầu. Bản tin Fertecon cho thấy giá FOB trung bình của thị trường khu vực Đông Nam Á từ đầu tháng 6/2016 đã bắt đầu giảm từ mức 340 USD/tấn xuống chỉ còn hơn 200 USD/tấn và trong ngắn hạn giá NH3 sẽ phục hồi chậm do tình trạng dư thừa nguồn cung trên thị trường có thể tiếp tục kéo dài.

Đối với thị trường NH3 trong nước, nguồn cung tại khu vực miền Bắc chịu ảnh hưởng đáng kể do Nhà máy Đạm Ninh Bình ngừng hoạt động và chưa thể khôi phục lại hoạt động sản xuất trong năm 2016. Do đó, nguồn cung NH3 ở miền Bắc chỉ từ Nhà máy Đạm Hà Bắc. Tuy nhiên, do giá thành sản xuất NH3 từ nguyên liệu than đá cao hơn so với NH3 đi từ khí thiên nhiên nên ảnh hưởng đến sản lượng NH3 của Nhà máy Đạm Hà Bắc cung cấp ra thị trường. Do đó, thị trường phải bổ sung từ nguồn nhập khẩu từ các nước trong khu vực như Indonesia và Malaysia nhằm đáp ứng phần thiếu hụt cho hoạt động sản xuất của các nhà máy như DAP Đình Vũ và Nitrat Amon Thái Bình.

Tại khu vực miền Nam, nguồn cung NH3 ra thị trường chủ yếu đến từ Nhà máy Đạm Phú Mỹ và Nhà máy Đạm Cà Mau với lượng cung cấp khá ổn định và đáp ứng khoảng 56% nhu cầu ở miền Nam trong năm 2016, phần thiếu hụt được đáp ứng bằng nguồn nhập khẩu. Tuy giá thành sản xuất NH3 từ khí thiên nhiên có lợi thế hơn từ than đá nhưng với diễn biến bất lợi của giá NH3 trong khu vực Đông Nam Á trong 6 tháng cuối năm nên các Nhà máy chỉ duy trì cung cấp NH3 cho các khách hàng theo khối lượng hợp đồng đã ký.

Cung cấp ổn định UFC85 cho các khách hàng

Mặc dù Xưởng UFC85 được đưa vào vận hành thương mại chính thức từ đầu tháng 5/2016, trễ hơn so với dự kiến nhưng với chất lượng luôn được đảm bảo đã tạo tiền đề vững chắc để PVFCCo duy trì cung cấp ổn định hóa chất phụ gia UFC85 cho hoạt động sản xuất phân bón Urea của Nhà máy Đạm Cà Mau và Nhà máy Đạm Hà Bắc. Việc cung cấp UFC85 cho Nhà máy Đạm Cà Mau trong Quý 3 bị gián đoạn do Nhà máy dừng bảo dưỡng hơn 20 ngày nhưng PVFCCo vẫn nỗ lực cung cấp được hơn 2.409 tấn UFC85 trong 9 tháng năm 2016 tới khách hàng và ước sản lượng cả năm đạt khoảng 4.617 tấn.

Trong năm 2017, PVFCCo dự kiến đặt kế hoạch cung cấp 9.000 tấn UFC85 cho các khách hàng, từng bước khẳng định vị thế của hóa chất PVFCCo tại thị trường trong nước.

Hoàn thành chạy nghiệm thu và đưa Nhà máy sản xuất CO2 thương phẩm vào vận hành thương mại

Với công suất thiết kế 47.500 tấn sản phẩm CO2 lỏng hàng năm, Nhà máy sản xuất CO2 thương phẩm đã hoàn tất công tác xây dựng, lắp đặt và bắt đầu chạy thử từ cuối tháng 5/2016. Qua hơn 5 tháng thực hiện công tác hiệu chỉnh và chạy thử, Nhà máy sản xuất CO2 thương phẩm đã hoàn thành chạy thử 100% công suất thiết kế trong 72 giờ (từ ngày 4/11 – 6/11/2016), tiến tới nghiệm thu công trình và chính thức đưa vào vận hành thương mại từ ngày 7/11/2016.

Tính từ lúc bắt đầu chạy thử cho đến hết tháng 9/2016, PVFCCo đã cung cấp được hơn 8.700 tấn CO2 nguyên liệu. Với việc duy trì cung cấp lượng CO2 nguyên liệu ổn định trong những tháng gần đây thì ước sản lượng tiêu thụ CO2 nguyên liệu cả năm sẽ đạt hơn 20.000 tấn, đóng góp thêm vào doanh thu năm 2016 của PVFCCo thêm khoảng 4,3 tỷ đồng.

Nhà máy sản xuất CO2 thương phẩm do PVFCCo, Công ty CP Phát triển Nhà Dầu khí miền Nam và Công ty CP F.A làm chủ đầu tư với tổng vốn đầu tư khoảng 8 triệu USD, tỷ lệ góp vốn tương ứng là 5%, 40%, 55%. Nhà máy được khởi công vào tháng 5/2015.

Đẩy mạnh tiêu thụ hóa phẩm dầu khí (HPDK) và chủ động tìm kiếm các khách hàng mới, tiềm năng.

Với việc giá dầu giảm sâu từ cuối năm 2014 và tiếp tục kéo dài ở mức thấp nên ngay từ đầu năm 2016, Chính phủ đã giao tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) khai thác thêm 1 triệu tấn dầu trong năm 2016 so với kế hoạch đề ra. Là một trong những đơn vị cung cấp các sản phẩm HPDK phục vụ cho công tác tìm kiếm và khai thác dầu thô của PVN, PVFCCo đã nắm bắt cơ hội, một mặt chủ động sản xuất HPDK, mặt khác đẩy mạnh việc tham gia đấu thầu các gói thầu cung cấp các mẫu HPDK thử nghiệm cho các đơn vị trong ngành như: Cửu Long JOC, Lam Sơn JOC, Premier Oil. Với những nỗ lực đó, từ tháng 6/2016 đến hết tháng 9/2016, PVFCCo đã cung cấp được gần 500 tấn hóa phẩm các loại cho các khách hàng, nâng sản lượng tiêu thụ sản phẩm HPDK năm 2016 lên 1.919 tấn.

Bước sang năm 2017, PVFCCo đặt mục tiêu duy trì cung cấp ổn định khoảng 2.400 tấn HPDK các loại cho các khách hàng truyền thống và tiếp tục tìm kiếm, từng bước tiếp cận để có thể cung cấp HPDK cho các khách hàng mới tiềm năng như Vietsovpetro và PV Gas.

IV. TIN VẤN:

1. Tin Quan hệ Nhà đầu tư:

Lãnh đạo Nhà máy Đạm Phú Mỹ tiếp đoàn Nhà đầu tư Meritz Asset Management (Hàn Quốc) và đoàn Nhà đầu tư DBA-Rhino Việt Nam và Arventus (Thụy Sĩ)

Trong các ngày 4/11 và 24/11, tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ, ông Nguyễn Đình Hùng – Phó Giám đốc cùng đại diện Ban An toàn Nhà máy và Tổ IR TCT đã chủ trì đón tiếp đoàn lãnh đạo cấp cao của DBA Rhino Việt Nam, hiện đang là cổ đông của TCT, Quỹ đầu tư Arventus (Thụy Sĩ) và hơn 20 nhà đầu tư thuộc quỹ Meritz Asset Management (Hàn Quốc), hiện đang là cổ đông của TCT tới thăm và tìm hiểu về công nghệ, quy trình sản xuất của Nhà máy Đạm Phú Mỹ và các dự án đầu tư đang triển khai. Lãnh đạo Nhà máy và Tổ IR đã giới thiệu về các quy trình, công nghệ sản xuất tại Nhà máy, triển vọng của các dự án đầu tư mới và cung cấp thông tin về

cập nhật về hoạt động của PVFCCo, thông tin chung về thị trường sản xuất và tiêu thụ sản phẩm phân bón tại Việt Nam và đưa đoàn tham quan tìm hiểu về quy trình, công nghệ sản xuất trong khuôn viên Nhà máy.

PVFCCo được vinh danh “Top 5 doanh nghiệp niêm yết có hoạt động Quan hệ nhà đầu tư tốt nhất 2016” và “Top 5 DNNY có hoạt động IR được định chế tài chính đánh giá cao nhất năm 2016”

Tại Lễ công bố kết quả bình chọn, PVFCCo cùng 04 công ty niêm yết khác là Công ty CP Sữa Việt Nam (Vinamilk), Tập đoàn FPT, Công ty CP Nhà Khang Điền, Tập đoàn Nam Long đã được vinh danh trong nhóm “Top 5 DNNN niêm yết được các định chế tài chính đánh giá cao nhất trong hoạt động IR năm 2016”. Đặc biệt, PVFCCo cùng 04 công ty niêm yết là Vinamilk, FPT, Khang Điền và Công ty CP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát tiếp tục được vinh danh trong “Top5 công ty niêm yết có hoạt động IR tốt nhất năm 2016” do các định chế tài chính và cộng đồng các nhà đầu tư bình chọn.

Năm 2016 là năm thứ 6 liên tiếp thực hiện khảo sát IR và là năm thứ 4 liên tiếp PVFCCo được bình chọn trong Top 5 doanh nghiệp thực hiện hoạt động IR tốt nhất, giúp định giá đúng giá trị doanh nghiệp, nâng cao tính thanh khoản cổ phiếu trên thị trường và đảm bảo lợi ích của cổ đông và nhà đầu tư.

PVFCCo tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016

Ngày 14/11/2016, HĐQT PVFCCo đã ra Nghị quyết tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016 với mức 2.000 đồng/cổ phiếu (tương ứng 20% mệnh giá cổ phần). Nguồn chi từ lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm 2016 của Tổng công ty. Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sẽ thực hiện việc chốt danh sách cổ đông và chi trả tạm ứng cổ tức theo đúng quy định hiện hành. Ngày thanh toán cổ tức là ngày 22/12/2016. Tại phiên họp thường niên ĐHCĐ năm 2016 vào tháng 4/2016, cổ đông đã thông qua mức chi trả cổ tức 30% bằng tiền mặt.

2. Tin sản xuất kinh doanh:

Bộ sản phẩm Phân bón Phú Mỹ của PVFCCo được công nhận là Thương hiệu Quốc gia 2016

Ngày 07/11/2016, bộ sản phẩm phân bón Phú Mỹ của PVFCCo được công nhận là thương hiệu Quốc gia năm 2016. Trước đó, năm 2014 sản phẩm Đạm Phú Mỹ của PVFCCo được công nhận là Thương hiệu Quốc gia. Năm nay, ba sản phẩm phân bón chủ lực của PVFCCo là Đạm Phú Mỹ, NPK Phú Mỹ, Kali Phú Mỹ đều được công nhận là Thương hiệu Quốc gia và dẫn đầu nhóm ngành Vật tư nông nghiệp.

PVFCCo được vinh danh “Doanh nghiệp vì người lao động” và được tặng bằng khen Thủ tướng Chính phủ

Ngày 31/10/2016, PVFCCo vinh dự được trao giải thưởng “Doanh nghiệp vì người lao động” và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về các thành tích xuất sắc trong công tác chăm lo cho người lao động. Đây là giải thưởng do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phối hợp với Bộ Lao Động – Thương binh – Xã hội và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức từ năm 2016. Giải thưởng nhằm mục đích nâng cao nhận thức của xã hội về nguồn lực quý giá nhất là con người, động viên các doanh nghiệp chăm lo hơn nữa cho người lao động, tạo động lực phát triển kinh tế.

PVFCCo ký thỏa thuận hợp tác nông nghiệp với VinEco

Ngày 20/08/2016, PVFCCo đã ký Thỏa thuận hợp tác với Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất Phát triển Nông nghiệp VinEco (VinEco) nhằm đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển sản phẩm lĩnh vực nông nghiệp. Cụ thể, PVFCCo và VinEco sẽ hợp tác chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện các nghiên cứu, khảo nghiệm, cung cấp các loại phân bón, xây dựng quy trình canh tác, mô hình quản lý dinh dưỡng tổng hợp cho các hệ thống sản xuất cây trồng theo tiêu chuẩn cao của VinEco hoặc các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, Nông nghiệp hữu cơ... tại các nông trại của VinEco.

PVFCCo ký Biên bản ghi nhớ nghiên cứu tiền khả thi dự án Nhà máy Amoniac

Ngày 19/08/2016, PVFCCo cùng các đối tác Nhật Bản là UBE Industries Ltd (UBE) và Sojitz Coporation (Sojitz) ký kết Biên bản ghi nhớ để nghiên cứu cơ hội đầu tư xây dựng Nhà máy Amoniac và các dẫn xuất từ nguồn khí tại khu vực Đông Nam Bộ.

Theo đó, PVFCCo cùng đối tác UBE và Sojitz sẽ tiến hành nghiên cứu tiền khả thi dự án sản xuất Amoniac (NH₃) tại khu vực Đông Nam bộ, với công suất dự kiến từ 1.500 – 2.000 tấn/ngày và khả năng chế biến các dẫn xuất từ NH₃, CO₂... Nghiên cứu tiền khả thi được thực hiện trong vòng 06 tháng kể từ ngày ký. Nhà máy sản xuất NH₃ từ khí thiên nhiên tại khu vực Đông Nam bộ trước hết sẽ đáp ứng nhu cầu NH₃ ngày càng tăng để sản xuất các sản phẩm ngoài Ure như phân DAP, AS, cao su và các sản phẩm hóa dầu.

Nhà máy Đạm Phú Mỹ nhận “Chứng chỉ vận hành xuất sắc” của Haldor Topsoe

Ngày 03/8/2016, Nhà máy Đạm Phú Mỹ thuộc PVFCCo lần thứ 2 được nhận “Chứng chỉ vận hành xuất sắc” do hãng Haldor Topsoe A/S (Đan Mạch) – nhà cung cấp bản quyền công nghệ sản xuất Ammoniac (NH₃) – trao tặng. Theo báo cáo từ hệ thống theo dõi thiết bị tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ, Xưởng sản xuất NH₃ của Nhà máy đã hoạt động ổn định liên tục trong 279 ngày đêm không ngừng nghỉ, từ ngày 21/9/2015 đến 27/6/2016, phá vỡ mốc thành tích 188 ngày đạt được trước đó vào ngày 28/3/2013.

Đoàn công tác Công ty Hóa chất Namhae và Hyundai đến thăm và làm việc tại PVFCCo

Ngày 6/7/2016, Đoàn công tác của Công ty Hóa chất Namhae và Công ty Hyundai (Hàn Quốc) do ông Myung-Hoon Park – Phó TGD Công ty Namhae và ông Chae-Joon Noh – đại diện Công ty Hyundai dẫn đầu đã đến thăm và làm việc với PVFCCo. Tại buổi làm việc, các bên đã trao đổi khái quát về tình hình thị trường phân bón 6 tháng đầu năm 2016 và triển vọng cuối

năm 2016. Đồng thời, các bên thống nhất về việc tiếp tục đẩy mạnh hợp tác, cụ thể là về việc PVFCCo tiếp tục nhập khẩu các sản phẩm phân bón NPK của công ty Namhae và thảo luận về khả năng hợp tác cung cấp các sản phẩm phân bón và hóa chất khác trong tương lai.

3. Tin thị trường phân bón, hóa chất

Thêm các nhà máy mới, thị trường NH₃ (Ammonia) thế giới đứng trước thách thức cung vượt cầu

Theo Hiệp hội Phân bón thế giới IFA, công suất NH₃ toàn cầu năm 2015 đạt khoảng 239,4 triệu tấn, ước tính công suất NH₃ năm 2016 tăng khoảng 3,5% so với năm trước và đạt 247,7 triệu tấn. Tổng cầu Ammonia toàn cầu năm 2016 chỉ đạt 182,2 triệu tấn so với năm 2015 là 179,3 triệu tấn, tương đương mức tăng khoảng 1,6%. Trong đó lượng NH₃ sử dụng cho sản xuất phân bón chiếm khoảng 77%. Như vậy, năm 2016 là một năm đầy thách thức đối với thị trường NH₃ toàn cầu trong bối cảnh một số nhà máy mới sẽ đi vào vận hành tại Mỹ, Nga và một số nước Châu Á. Trong số đó, riêng các dự án tại Mỹ có công suất 3 triệu tấn/năm, các dự án tại Iran có công suất 1,3 triệu tấn/năm. Tại Ấn Độ, dự án Palembang của Công ty Pusri2B với công suất 660.000 tấn/năm sẽ tạo dư thừa nguồn cung NH₃ ở nước này là 125.000 tấn/năm.

Trong bối cảnh nguồn cung gia tăng, giá NH₃ sẽ chịu áp lực giảm, nhất là khi triển vọng kinh tế thế giới vẫn tương đối ảm đạm và không thể đáp ứng những thách thức của tình trạng mất cân đối cung cầu trong thương mại NH₃ toàn cầu.

Nguồn: Fetercon

Thuế nhập khẩu phân bón theo Hiệp định thương mại Việt Nam - Liên minh Á-Âu giảm về 0%

Từ ngày 5/10/2016, thuế nhập khẩu phân DAP, Urea, SA giữa Việt Nam và Liên minh Á – Âu, bao gồm Việt Nam, Nga, Armenia, Belarus, Kazakhstan, Kyrgyzstan, sẽ được xóa bỏ. Thuế nhập khẩu phân NPK cũng giảm mạnh khi Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Liên minh Á Âu có hiệu lực. Cụ thể, thuế nhập khẩu NPK từ các nước nội khối trong từ năm 2016 đến năm 2025 lần lượt là 4.9%; 4.4%; 3.8%; 3.3%; 2.7%; 2.2%; 1.6%; 1.1%; 0.5% và 0%.

Sản phẩm Đạm Phú Mỹ xuất khẩu phải chịu thuế xuất khẩu 5% từ tháng 9/2016

Theo Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ký ngày 01/09/2016, có hiệu lực từ ngày 01/09/2016, *Các mặt hàng phân bón có giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên áp dụng mức thuế suất thuế xuất khẩu là 5%*. Do giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng của sản phẩm Đạm Phú Mỹ chiếm trên 51% giá thành sản phẩm nên phải chịu thuế suất 5% khi xuất khẩu.

Ban Biên Tập:

Ban lãnh đạo: Ông Lê Cự Tân – Chủ tịch HĐQT; Bà Nguyễn Thị Hiền – Phó Chủ tịch HĐQT, Người công bố thông tin; Ông Đoàn Văn Nhuộm – TGD, UV HĐQT; Ông Nguyễn Văn Tông – PTGD; Ông Dương Trí Hội – PTGD; Ông Võ Ngọc Phương - KTT

Văn phòng HĐQT: Ông Trương Thế Vinh – Chánh VP HĐQT

Ban TTTT: Bà Vũ Thị – TB, Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Bà Thái Thu Thảo

Ban Tài chính – Kế toán: Ông Phạm Văn Quý – PB, Bà Lê Thị Thúy Hằng

Ban Kinh doanh: Ông Vũ Khánh Thiện – TB, Ông Bùi Hoàng Nam – PB; Ông Nguyễn Phạm Trung – PB, Bà Phùng Thị Tố Uyên, Bà Lê Thị Mỹ Dung, Ông Đậu Cao Sang, Ông Phạm Trần Dũng Chí.